

MỘT SỐ GỢI Ý NHẪM TĂNG HIỆU QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT KHOA TIẾNG ANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI QUA VIỆC ÁP DỤNG LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC

Nguyễn Hoàng Phương Linh¹, Nguyễn Thị Hồng Anh¹
Email: linhnhp@hou.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 26/05/2025

Ngày phản biện đánh giá: 15/08/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 29/08/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.627

Tóm tắt: Nghiên cứu này nhằm đề xuất việc tích hợp mô hình lớp học đảo ngược như một giải pháp nâng cao hiệu quả học tập cho sinh viên năm nhất khoa Tiếng Anh, trường Đại học Mở Hà Nội. Mục tiêu chính là xây dựng một phương pháp giảng dạy đổi mới, dựa trên nguyên lý lớp học đảo ngược, nhằm thúc đẩy khả năng học tập độc lập, tư duy logic, giải quyết vấn đề, cũng như nâng cao kết quả và động lực học tập của sinh viên. Trong nghiên cứu, 129 sinh viên từ ba lớp năm nhất đã được mời tham gia, với nội dung học tập tập trung vào môn tiếng Anh. Mỗi lớp được tổ chức học hai buổi mỗi tuần: một buổi áp dụng mô hình lớp học đảo ngược, và một buổi theo phương pháp giảng dạy truyền thống. Đồng thời, một bảng khảo sát được sử dụng để đánh giá kết quả đầu ra và động lực học tập của sinh viên, tập trung vào hai khía cạnh: lớp học đảo ngược và học tập hợp tác. Kết quả phân tích số liệu cho thấy việc áp dụng phương pháp kết hợp lớp học đảo ngược với các hoạt động nhóm đã mang lại hiệu quả tích cực hơn so với phương pháp truyền thống. Cụ thể, kết quả học tập của sinh viên được cải thiện rõ rệt, và phản hồi từ bảng khảo sát cũng cho thấy thái độ tích cực từ phía người học. Những phát hiện này cho phép nghiên cứu đi đến kết luận rằng mô hình lớp học đảo ngược được phát triển trong khuôn khổ nghiên cứu đã nhận được sự hưởng ứng tích cực và có tiềm năng ứng dụng rộng rãi trong giảng dạy đại học.

Từ khóa: phương pháp lớp học đảo ngược, động lực học tập, kết quả đầu ra

I. Đặt vấn đề

Sự tham gia tích cực của sinh viên luôn được nhấn mạnh trong các phương pháp giảng dạy giáo dục đại học. Ngoài ra, các nhà giáo dục đã nỗ lực phát triển

các kỹ năng học tập tích cực, khả năng tư duy phản biện, sự quan tâm nhân văn mạnh mẽ cũng như khả năng thực tế của sinh viên. Các nhu cầu giáo dục hiện đại không thể đáp ứng được bằng các mô

¹ Trường Đại học Mở Hà Nội

hình lớp học theo bài giảng (LBC) thông thường, đó là lý do tại sao một loạt các cải tiến về phương thức giảng dạy, bao gồm học tập dựa trên vấn đề, học tập dựa trên trường hợp, học tập theo nhóm, lớp học đảo ngược (FC) và các phương pháp khác đã phát triển. Lớp học đảo ngược là một loại hướng dẫn hỗn hợp độc đáo. “Phương pháp lớp học đảo ngược” dành cho Giáo dục Đại học đã được Lage mô tả tại. Lớp học đảo ngược là hình thức giảng dạy lấy người học làm trung tâm, khuyến khích sinh viên chủ động nghiên cứu tài liệu trước ở nhà và chuẩn bị các nhiệm vụ theo hướng dẫn của giảng viên. Trên lớp, sinh viên tham gia thảo luận, giải quyết vấn đề và chia sẻ ý tưởng, trong khi giảng viên đóng vai trò hỗ trợ, định hướng và thúc đẩy tư duy sáng tạo. Phương pháp này không chỉ tăng tính chủ động, hứng thú học tập mà còn giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng quan trọng như thuyết trình, giao tiếp và làm việc nhóm. Đặc biệt, trong đào tạo theo tín chỉ, mô hình này cho thấy hiệu quả rõ rệt trong việc nâng cao chất lượng học tập và phát triển năng lực toàn diện của người học...

II. Cơ sở lý thuyết và tổng quan tình hình nghiên cứu

2.1. Phương pháp lớp học đảo ngược

2.1.1. Định nghĩa về phương pháp lớp học đảo ngược

Michael Treglia, Glenn Platt và Maureen Lage là những người đầu tiên đưa ra định nghĩa về lớp học đảo ngược là “Đảo ngược lớp học có nghĩa là các sự kiện theo truyền thống diễn ra bên trong lớp học giờ đây diễn ra bên ngoài lớp học và ngược lại.” (Maureen Lage, Glenn Platt

và Michael Treglia, 2000, tr. 32) “Đảo ngược” ngụ ý “lật ngược hoặc lộn ngược”, có cùng cách hiểu với thuật ngữ “Lật”. Trong năm 2012, Dan Barrett đã viết trong cuốn sách có tên “How ‘Flipping’ the Classroom Can Improve the Traditional Lecture” (Dan Barrett, 2012, tr. 37) rằng “Lớp học đảo ngược có thể áp dụng cho nhiều kỹ thuật giáo dục kết hợp trong đó sinh viên tiếp thu tài liệu đã chuẩn bị và sau đó tham gia vào các hoạt động trong lớp đã lên kế hoạch”. Aaron Sams và Jonathan Bergmann (2013), những người được coi là những người ủng hộ thực sự của lớp học đảo ngược, coi phương pháp này là một chiến lược giảng dạy gợi ý rằng sinh viên có thể hoàn thành bài tập về nhà hoặc tham gia một số hoạt động trên lớp trong lớp học thay vì trong môi trường lớp học thông thường.

2.1.2. Năm biến số của lớp học đảo ngược

Khái niệm học tập thành thạo của Benjamin Bloom đóng vai trò là nền tảng lý thuyết của nghiên cứu cho lớp học đảo ngược. Ông là giáo sư khoa giáo dục tại Đại học Chicago và là nhà tâm lý học và nhà giáo dục nổi tiếng của thời đại hiện đại. Ở trang 43 trong cuốn sách năm 1986 của Benjamin S. Bloom, Bloom lập luận rằng tất cả sinh viên đều có thể đạt được kết quả học tập tốt và hầu hết các em có thể sở hữu khả năng học tập, tốc độ học tập và động lực học tập khá ngang nhau nếu việc giảng dạy diễn ra suôn sẻ theo đúng chương trình giảng dạy. Bloom đã phát triển khái niệm “dạy để nắm vững” và “Lý thuyết học tập nắm vững” dựa trên lý thuyết học tập của ông và những thành công trước đó. Theo Bloom, khi được tạo

điều kiện phù hợp, tất cả sinh viên đều có thể nắm vững tài liệu.

Nền tảng cho Lý thuyết học tập thành thạo của Bloom được xem xét năm biến số là thời gian học, sự kiên trì học tập, chất lượng giáo viên, khả năng hiểu và năng khiếu. Mỗi biến số này tương tác với các biến số khác để cuối cùng ảnh hưởng đến kết quả học tập.

2.1.3. Ưu điểm và nhược điểm của phương pháp lớp học đảo ngược

Gần đây đã có rất nhiều nghiên cứu được thực hiện về việc sử dụng lớp học đảo ngược trong các lớp học lập trình. Để kiểm tra những lợi ích và hạn chế được cho là của lớp học đảo ngược, Gökçe Akçayr và Murat Akçayr đã công bố một đánh giá có hệ thống, toàn diện về nghiên cứu có liên quan. Kết quả cho thấy rằng việc nâng cao hiệu suất học tập của sinh viên là lợi ích của lớp học đảo ngược được đề cập thường xuyên nhất. Tác động của việc sử dụng mô hình Lớp học đảo ngược trong các chương trình khoa học máy tính đối với kết quả học tập của sinh viên đã được Fetaji và cộng sự kiểm tra. Họ đã điều tra các tác động của ý tưởng Lớp học đảo ngược thông qua nghiên cứu thực nghiệm và tiết lộ rằng việc sử dụng mô hình Lớp học đảo ngược có tác động tích cực đến kết quả học tập của sinh viên. Phương pháp luận trước đó đã được đưa vào thực hành để tăng cường khả năng giao tiếp giữa người hướng dẫn và người học, và các tài sản giảng dạy trực tuyến đã được sử dụng để thu hẹp khoảng cách giao tiếp và nâng cao kết quả học tập. Elmaleh đã nói về kết quả và mức độ chấp nhận của sinh viên khi sử dụng mô hình lớp học đảo ngược trong các lớp học lập trình. Theo những

phát hiện của họ, lớp học đảo ngược đã cải thiện tỷ lệ đậu kỳ thi cuối kỳ của người học, khả năng giải quyết vấn đề, kết quả học tập và khi so sánh với các lớp học thông thường. Ngoài ra, Yan đã điều tra kết quả và sự chấp thuận của sinh viên đối với mô hình Lớp học đảo ngược trong các lớp lập trình. Những phát hiện cho thấy rằng môi trường học tập đảo ngược có thể thúc đẩy sự chấp thuận của người học đối với lập trình. Knutas không chỉ xem xét việc sử dụng mô hình Lớp học đảo ngược trong các chương trình giáo dục đại học mà còn tạo ra một chương trình học tập sử dụng thiết kế chương trình giảng dạy của mô hình Lớp học đảo ngược.

Ngoài ra, Knutas phát hiện ra rằng lớp học đảo ngược vượt trội hơn các chiến lược giảng dạy thông thường và ông khuyên các nhà giáo dục nên hợp nhất ý tưởng về Lớp học đảo ngược vào kế hoạch bài học của họ. Maher đã điều tra sự khác biệt giữa lớp học đảo ngược và hướng dẫn thông thường về động lực, học tập độc lập, thái độ lập trình và kết quả học tập. Họ phát hiện ra rằng khi mô hình lớp học đảo ngược được sử dụng, sinh viên đã đưa ra những bình luận tích cực. Những kỹ thuật này cũng kích thích sự nhiệt tình học tập của người học và hỗ trợ việc học tập chủ động.

Mô hình lớp học đảo ngược có thể giảm thiểu những nhược điểm của các chiến lược giảng dạy thông thường, theo những phát hiện của các nghiên cứu có liên quan. Nhưng cũng có rất nhiều nhược điểm đối với cách tiếp cận này. Ví dụ, để thực sự cải thiện động lực học tập, thiết kế học tập của lớp học đảo ngược phải được cập nhật. Alhazhi đã nghiên cứu tính phù

hợp của mô hình lớp học đảo ngược đối với các khóa học lập trình và phát hiện ra rằng nó có thể nâng cao thái độ học tập và hiệu suất của sinh viên trong các khóa học này. Tuy nhiên, cần phải cẩn thận khuyến khích sinh viên đọc trước tài liệu lớp học và chuẩn bị cho lớp học theo cách tương tự. Ở cấp độ giáo dục đại học, Tas Polat, Zdamı và Soykan đã đánh giá tác động của chiến lược Lớp học đảo ngược đối với tiến trình học tập và cảm nhận của sinh viên đối với lập trình và phương pháp luận. Nghiên cứu phát hiện ra rằng cách tiếp cận này cũng có một số nhược điểm, bao gồm việc tìm hiểu về nhu cầu công nghệ, người học không xem video, ít tham gia khóa học và ít giao tiếp giữa giáo viên và sinh viên, đặc biệt là bên ngoài lớp học. Ngoài ra, Gökçe Akçayır và Murat Akçayır đã xác định một số khó khăn, hầu hết trong số đó liên quan đến các hoạt động ngoại khóa, chẳng hạn như thường xuyên báo cáo rằng sinh viên không được chuẩn bị đầy đủ cho các lớp học. Một đánh giá tài liệu kỹ lưỡng về chiến lược Lớp học đảo ngược trong khóa học đã được Hendrik và Hamzah trình bày. Theo nghiên cứu, hầu hết các hoạt động trong lớp học có xu hướng thụ động hơn là các hoạt động học tập chủ động.

Mặc dù Lớp học đảo ngược có thể thúc đẩy kết quả học tập của sinh viên, nhưng giáo viên thường gặp khó khăn trong việc hiểu các vấn đề nội bộ của sinh viên và giải quyết chúng trong quá trình giảng dạy. Do đó, họ không có đánh giá tích cực về thái độ của sinh viên đối với việc học tập hợp tác và lập trình và phải sử dụng nó với các chiến lược giảng dạy bổ sung để giải quyết các vấn đề với việc học tập theo kiểu Flipped Classroom.

III. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp nghiên cứu trường hợp định tính. Đây là thiết kế nghiên cứu tập trung vào việc nghiên cứu một hiện tượng (“trường hợp”) và một trường hợp cụ thể trong bối cảnh thực tế của nó (xem thêm Baxter & Jack, 2008); và trong trường hợp này, đó là hai lớp sinh viên năm thứ nhất của khoa Tiếng Anh - trường Đại học Mở Hà Nội. 129 sinh viên được chọn dựa trên quy trình ngẫu nhiên (Nunan & Bailey, 2009), đã nộp đơn đồng ý tham gia nghiên cứu này. Khóa học này do chính tác giả giảng dạy và được tổ chức trong nửa học kỳ thông thường kéo dài chín tuần, trong đó lớp học diễn ra trong 135 phút, 2 ngày/tuần. Giảng viên đã dạy cả các bài học đảo ngược và không đảo ngược được sử dụng trong nghiên cứu này; một bài học được học hàng tuần với lớp học làm việc nhóm đảo ngược và bài học còn lại với phương pháp giảng dạy truyền thống. Các quan sát và bảng câu hỏi được sử dụng để thu thập thông tin về động lực và sự phát triển của sinh viên về mặt kết quả. Dữ liệu được phân loại và kiểm tra chéo với các ý tưởng hỗ trợ như một phần của quá trình phân tích chủ đề trong quá trình phân tích dữ liệu.

IV. Kết quả và thảo luận

Như tác giả đã đề cập ở trên, hai lớp tham gia nghiên cứu đều học bằng cả hai phương pháp, mỗi lớp một tuần, khiến hai bài học có sự khác biệt về cấu trúc và thời lượng. Trong lớp học truyền thống, giáo viên dành hầu hết thời gian để hướng dẫn, trong khi ở lớp học đảo ngược, sinh viên và giáo viên đảm nhiệm

phần lớn vai trò dẫn đến sự khác biệt trong phân bổ thời gian. Phân bổ thời gian chủ yếu được thảo luận trong cuốn sách năm 2014 “Flip Your Classroom: Reach Every Student in Every Class

Every Day” của Jonathan Bergman và Aaron Sams. Ngoài ra, trên thực tế, thời gian và hoạt động trong hai lớp học khác nhau được chia như sau (135 phút cho các bài học).

Hoạt động giảng dạy	Lớp học truyền thống	Lớp học đảo ngược
Hoạt động trước giờ học	15 phút	15 phút
Làm bài tập về nhà	15 phút	-
Kiểm tra trước nội dung bài học	-	30 phút
Dạy nội dung mới	90 phút	-
Thảo luận nhóm/ trình bày	15 phút	60 phút
Phản hồi và đánh giá	-	30 phút

Trong lớp học truyền thống, giảng dạy thường tập trung vào việc giản lược điểm ngôn ngữ và bám sát sách giáo khoa, với giáo viên là trung tâm truyền đạt và sinh viên học thụ động để phục vụ thi cử. Ngược lại, mô hình Lớp học làm việc theo nhóm đảo ngược coi sinh viên là chủ thể kiến thức, chủ động làm chủ việc học. Thông qua các bài thuyết trình sáng tạo như tranh luận, talkshow, phỏng vấn hay hội thảo, sinh viên thể hiện khả năng tư duy và giao tiếp vượt ngoài mong đợi của giáo viên, góp phần tạo bầu không khí học tập sôi nổi và tích cực.

Với kết quả thu được từ quan sát của tác giả, chúng ta có thể thấy khá rõ về hiệu quả của lớp học làm việc theo nhóm đảo ngược. Nó không chỉ thúc đẩy sinh viên

thực hiện tốt hơn và chủ động đạt được kiến thức cho bản thân, mà còn cải thiện kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình và các kỹ năng mềm khác. Mô hình mới đã kích thích sự sáng tạo của sinh viên lên hàng đầu để làm cho các màn trình diễn của họ trở nên tiên tiến.

Tuy nhiên, để chắc chắn về tính xác thực của phương pháp mới, tác giả đã thiết kế một bảng câu hỏi để thu thập thông tin về cảm nhận cũng như kết quả đầu ra khi kết thúc khóa học tiếng Anh. Khảo sát được chia thành ba phần, mỗi phần sẽ được tính toán để thu thập ba báo cáo sau về lớp học đảo ngược, làm việc nhóm và so sánh giữa mô hình lớp học đảo ngược và lớp học truyền thống.

Bảng 1: So sánh giữa mô hình lớp học đảo ngược và lớp học truyền thống.

Báo cáo	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Trung lập	Đồng ý	Rất đồng ý
	%	%	%	%	%
Mô hình lớp học đảo ngược đã thúc đẩy động lực học tập của tôi	0,1	8,5	11,6	25,6	54,2
Mô hình lớp học đảo ngược đã phát triển khả năng học tập chủ động của tôi	3,1	8,5	4,6	31	52,8
Tôi đã xem trước tài liệu trước khi lên lớp	0,1	3,1	0	40,3	56,5
Mô hình lớp học đảo ngược đã nâng cao khả năng lập trình của tôi.	0,2	9,3	23,2	55	10,3

Báo cáo	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Trung lập	Đồng ý	Rất đồng ý
	%	%	%	%	%
Mô hình lớp học đảo ngược thúc đẩy sáng tạo của tôi	0	0,2	13,9	25,6	60,3
Việc học theo phương pháp lớp học đảo ngược đã giúp tôi vượt qua kỳ học này	11,6	3,9	24,8	40,3	19,4
Tôi đánh giá cao phương pháp lớp học đảo ngược.	0,1	0,2	8,5	42,6	44,9

Kết quả của bảng câu hỏi liên quan đến các vấn đề của lớp học đảo ngược được hiển thị trong Bảng 1. Như chúng ta có thể thấy, mặc dù có nhiều tỷ lệ khác nhau do các khía cạnh khác nhau của lớp học đảo ngược, phạm vi từ ít nhất 25,6 % đến tối đa 60,3% “đồng ý” và “hoàn toàn đồng ý” vẫn giúp chúng ta làm rõ hiệu quả của lớp học chuyển đổi. Ngoài ra, 79,8% sinh

viên xác nhận rằng Lớp học đảo ngược đã thúc đẩy động lực học tập của họ; cũng như 85,9% sinh viên đảm bảo rằng loại phương pháp này thúc đẩy sáng tạo của họ rất nhiều. Cuối cùng, 87,5% được chứng nhận chấp thuận phương pháp Lớp học đảo ngược. Kết quả này chứng minh rằng người học đã đạt được mức độ hài lòng rất cao đối với chiều hướng này.

Bảng 2: So sánh phương pháp mới với phương pháp truyền thống

Báo cáo	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Trung lập	Đồng ý	Rất đồng ý
	%	%	%	%	%
Nhờ các hoạt động thực hành trên lớp, tôi có thể tiếp cận nhiều nội dung khóa học đa dạng hơn trong lớp học đảo ngược so với lớp học truyền thống	0	0	0	68,2	31,8
Làm việc theo sáng kiến chung với một nhóm trong lớp học đảo ngược đã giúp tôi hiểu rõ hơn về tài liệu khóa học so với lớp học thông thường	0	7,8	20,1	40,3	31,8
So với lớp học thông thường, lớp học đảo ngược giúp tôi có nhiều động lực hơn để hoàn thành các nhiệm vụ được giao.	0,1	8,5	13,1	25,6	52,7
Trong lớp học đảo ngược so với lớp học thông thường, tôi học tập hiệu quả hơn trong giờ học	3,9	11,6	0	52,7	31,8
Trong một lớp học đảo ngược trái ngược với một lớp học thông thường, tôi tự tin vào khả năng quản lý khối lượng công việc của mình	3,9	11,6	0	52,7	31,8
So với lớp học truyền thống, tôi thấy lớp học đảo ngược hấp dẫn hơn	0	0	0	68,2	31,8

Chiến lược giảng dạy khác nhau được sử dụng cho hai loại bài học là sự khác biệt duy nhất giữa chúng. Do đó, chúng tôi đã sắp xếp lại một số yếu tố để hiểu rõ hơn về sự khác biệt giữa các phong cách lớp học này. Để tìm hiểu thêm về cảm

nhận của sinh viên về lớp học đảo ngược, nhà nghiên cứu cũng đã tiến hành đánh giá “sở thích của nhóm” tổng thể. Không có gì ngạc nhiên khi dữ liệu hiệu quả bị lệch về phía lớp học đảo ngược. Kết luận đánh giá rằng sinh viên hài lòng hơn với việc

học của mình trong lớp học đảo ngược so với lớp học thông thường sau khi chứng kiến cả hai loại lớp học, hỗ trợ cho những phát hiện trong Bảng 2. Kết quả là, với sự vượt trội của các phương pháp cũng như các hoạt động giảng dạy hiệu quả, lớp học đảo ngược kết hợp với học tập nhóm đã nhận được sự chấp nhận và công nhận từ sinh viên.

V. Kết luận

Những phát hiện của nghiên cứu rằng sự đa dạng của các hoạt động trong lớp học, sự gia tăng sự phối hợp giữa các bạn cùng lớp, cũng như động lực xã hội để làm quen với các đồng đội đều góp phần cải thiện theo thời gian nhận thức của sinh viên về sự hợp tác nhóm trong lớp học đảo ngược. Sinh viên có thể phát triển sự hiểu biết sâu sắc hơn về môn học nhờ vào các hoạt động hợp tác nhóm thường xuyên và nhiều, nhiều khả năng hơn để thực hiện các nhiệm vụ trong lớp học và cải thiện các kỹ năng quản lý thời gian; cùng với khả năng ngôn ngữ và phân tích được nâng cao. Sinh viên cũng phát triển khả năng sáng tạo và khả năng hợp tác với người khác, điều này đã cải thiện thái độ của các em đối với việc học trong lớp học được thiết kế lại.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Alhazbi, S 2016. *Using flipped classroom approach to teach computer programming in proceedings of the IEEE International Conference on Teaching, Assessment and Learning for Engineering (TALE)*, Bangkok, Thailand
- [2]. Aaron Sams, Jonathan Bergmann. (2013). *Flip Your Students' Learning*. Educational Leadership, 3, 16-20.
- [3]. Aaron Sams, Jonathan Bergmann. (2014). *Flip Your Classroom: Reach Every Student in Every Class Every Day*. Beijing: China Youth Press.
- [4]. Akçayı, G.; Akçayır, M. *The flipped classroom: A review of its advantages and challenges*. Comput. Educ. 2018, 126, 334-345.
- [5]. Baxter, P., & Jack, S. (2008). *Qualitative case study methodology: Study design and implementation for novice researchers*. The qualitative report, 13(4), 544-559. Chaffee.
- [6]. Benjamin S. Bloom, Qiu Yuan. (1987). *Educational Evaluation*. Shanghai: East China Normal University Press.
- [7]. Dan Berrett. (2012). *How 'Flipping' the Classroom Can Improve the Traditional Lecture*. Education Digest, 2, 36-41.
- [8]. Elmaleh, J.; Shankararaman, V (April 2017) *Improving student learning in an introductory programming course using flipped classroom and competency framework*. In Proceedings of the 2017 IEEE Global Engineering Education Conference (EDUCON), Athens, Greece
- [9]. Netaji, M.; Fetaji, B.; Ebibi, M. (May 2019) *Analyses of possibilities of Flipped Classroom in Teaching Computer Science Courses*. In Proceedings of the 42nd International Convention on Information and Communication Technology, Electronics and Microelectronics (MIPRO), Opatija, Croatia
- [10]. Hendrik, H.; Hamzah, A. (2021) *Flipped Classroom in Programming Course: A Systematic Literature Review*. Int. J. Emerg. Technol. Learn. (IT) 220-236.

SUGGESTIONS FOR IMPROVING THE LEARNING EFFECTIVENESS OF FIRST-YEAR ENGLISH MAJORS AT HANOI OPEN UNIVERSITY THROUGH THE FLIPPED CLASSROOM MODEL

Nguyen Hoang Phuong Linh², Nguyen Thi Hong Anh²

Abstract: *This study proposes the integration of the flipped classroom model to enhance learning outcomes for first-year English majors at Hanoi Open University. The aim is to develop an innovative teaching approach that promotes independent learning, critical thinking, problem-solving, and increased motivation. A total of 129 students participated in a blended learning design: one flipped session and one traditional session per week. A survey was conducted to evaluate learning outcomes and motivation, with a focus on flipped learning and collaboration. Data analysis revealed that the flipped classroom, combined with group activities, led to significantly better academic performance and more positive student attitudes compared to traditional methods. The findings suggest strong potential for broader implementation in higher education.*

Keywords: *Flipped classroom method, learning motivation, learning outcomes*

² Hanoi Open University